

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT K
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-PT

Ngày: 23-01-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT K

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1/ Bà Phạm Uyên Thy

2/ Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Ân - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh, xét xử phúc thẩm công Hi vụ án hình sự thụ lý số
692/2017/TLPT-HS ngày 22/12/2017 đối với bị cáo Phạm V L do có kháng
cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 240/2017/HSST ngày
17/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Hoàng L**; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ
Chí Minh; thường trú: ấp Hưng A, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí
Minh; nghề nghiệp: nhân viên sửa chữa máy tính; trình độ văn hóa: 12/12; dân
tộc: Kinh; giới tính: K; quốc tịch: Việt K; con ông: Phạm Vũ O (sống) và bà:
Khâu Thị Kim X (sống); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại
ngoại (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng L là nhân viên sửa chữa máy vi tính tại cửa hàng Thuận P
(trụ sở tại đường Phạm Văn B, Phường X, quận Tân Y). Khoảng 14 giờ 30

phút ngày 10/01/2017, L đến nhà anh Lê Long D và anh Thân Nguyễn An H tại đường Hồ Tùng N, phường Bến G, Quận O để sửa chữa 02 thiết bị vi tính là laptop và Macbook. Khi kiểm tra phần “tùy chọn” của trình duyệt web Safari trên máy Macbook của anh H thì L đã vào phần “mật khẩu”, nhấp chuột vào ô “hiển thị mật khẩu cho các trang web được chọn”, khi đó Macbook yêu cầu đăng nhập tài khoản ID Apple của anh H, L đưa máy cho anh H tự nhập mật khẩu thì danh sách tài khoản và mật khẩu của các tài khoản này hiện ra. L phát hiện anh H có tài khoản Paypal thannguyenanH@gmail.com với mật khẩu là “macbook123anH”, L ghi nhớ tài khoản và mật khẩu này. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L sử dụng điện thoại di động hiệu Lenovo A7000 của L đăng nhập vào tài khoản Paypal của anh H bằng trình duyệt web “Chrome”, phát hiện trong tài khoản có tiền nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để không bị phát hiện, L đã liên lạc với một người bạn tên K quen trên mạng xã hội tài khoản facebook “Trường K” đồng thời là chủ tài khoản Paypal Kvo6868@gmail.com. L nói dối vừa bán được một tài khoản game với giá 600 đô la Mỹ và sẽ chuyển tiền vào tài khoản Paypal Kvo6868@gmail.com của K rồi yêu cầu K khi nhận được tiền thì chuyển 560 đô la Mỹ đến tài khoản Paypal hoangnl.nst@gmail.com, số tiền 40 đô la Mỹ là tiền phí chuyển tiền L trả cho K. Tiếp đó L liên hệ với Nguyễn Lê V qua tài khoản facebook “V Nguyễn” đồng thời là chủ tài khoản Paypal hoangnl.nst@gmail.com nói dối vờ bán được game và nhờ V nhận dùm số tiền 560 đô la Mỹ, L thỏa thuận với V quy đổi số tiền này sang tiền Việt (tỷ giá 01 đô la Mỹ tương đương 21.000 đồng) và chuyển vào tài khoản của L tại ngân hàng Vietcombank. Sau khi thỏa thuận xong với K và V thì L đã 04 lần đặt lệnh chuyển tiền từ tài khoản Paypal thannguyenanH@gmail.com đến tài khoản Paypal Kvo6868@gmail.com, cụ thể như sau:

- Lần 1: chuyển 100 đô la Mỹ + phí chuyển tiền 01 đô la Mỹ
- Lần 2: chuyển 150 đô la Mỹ + phí chuyển tiền 1,5 đô la Mỹ
- Lần 3: chuyển 200 đô la Mỹ + phí chuyển tiền 02 đô la Mỹ
- Lần 4: chuyển 150 đô la Mỹ + phí chuyển tiền 1,5 đô la Mỹ.

Tổng số tiền trong tài khoản Paypal của anh H bị trừ là 606 đô la Mỹ. Sau đó theo thỏa thuận K đã chuyển số tiền 560 đô la Mỹ từ tài khoản Paypal Kvo6868@gmail.com đến tài khoản Paypal hoangnl.nst@gmail.com và Nguyễn Lê V đã chuyển từ tài khoản của mình tại ngân hàng Vietcombank đến tài khoản của Phạm Hoàng L tại ngân hàng Vietcombank số tiền 11.580.000 đồng.

Tổng số tiền Phạm Hoàng L chiếm đoạt của anh Thân Nguyễn An H là 13.700.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 240/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm V L phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 226b; điểm b, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Phạm Hoàng L 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/11/2017 bị cáo Phạm Hoàng L làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, kháng cáo của Phạm Hoàng L là hợp pháp đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Phạm Hoàng L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận O, Kiểm sát viên, các quyết định của bản án sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện hợp pháp.

[2] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/01/2017 tại nhà ở số 39-41 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh, khi đang sửa chữa máy tính và yêu cầu anh H nhập mật khẩu tài khoản Paypal, Phạm V L đã ghi nhớ mật khẩu này. Vào khoảng 21 giờ cùng ngày, L đã sử dụng điện thoại di động của mình truy cập qua mạng Internet, đăng nhập vào tài khoản Paypal thannguyenanH@gmail.com. Sau đó L đặt lệnh chuyển tiền từ tài khoản Paypal này đến tài khoản Paypal của 1 người tên K để K chuyển tiền vào tài khoản Paypal của Nguyễn Lê V mà L đã thỏa thuận từ trước, rồi

yêu cầu V chuyển tiền cho mình. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo L về tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo Điều 226b của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây thiệt hại đến lợi ích của công dân, xâm phạm trật tự quản lý về an ninh viễn thông của nhà nước và gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo Phạm Hoàng L đã có hành vi sử dụng điện thoại di động truy cập bất hợp pháp vào tài khoản cá nhân của anh H để chiếm đoạt số tiền 13.700.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 226b của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền chiếm đoạt trả lại cho người bị hại để áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy xác nhận của Trưởng công an xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định tại ấp Hưng A, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh và hiện nay bị cáo đang có công việc ổn định tại Công ty cửa hàng ANH Store do Ban Giám đốc công ty xác nhận.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 để xem xét đối với bị cáo L.

Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc so với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với Phạm Hoàng L là không phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, sửa một phần bản án sơ thẩm cho đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Phạm Hoàng L, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Bị cáo Phạm V L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng L, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố Phạm Hoàng L phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: **Phạm Hoàng L** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hoàng L về Ủy ban nhân dân xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Phạm Hoàng L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận O; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THA Quận O; (1)
- TAND Quận O; (1)
- Công an Quận O; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình